

TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÌN HỒ
TỈNH LAI CHÂU

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 33/2024/HS-ST
Ngày 01 tháng 04 năm 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÌN HỒ, TỈNH LAI CHÂU

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Phan Hồng Ngoãn.

Các Hội thẩm nhân dân: bà Bùi Thị Chiến và bà Chèo Thị Hà.

Thư ký phiên tòa: ông Phùng Trung Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu tham gia phiên tòa: bà Lê Ngọc Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 01 tháng 4 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu. Toà án nhân dân huyện Sìn Hồ mở phiên toà xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2023/TLST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 36/2024/QĐXXST-HS ngày 20 tháng 3 năm 2024 đối với bị cáo: **Phùng Lao L**; Tên gọi khác: không; 1959 tại huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nơi cư trú: Bản Sìn Hồ D, thị trấn S H, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu; nghề nghiệp: trồng trọt; Trình độ học vấn: 0/12; Dân tộc: Dao; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Phùng Dừng Ch (Đã chết) và con bà Cheo Mí S (Đã chết); vợ: Tẩn Mí X, sinh năm 1962; Bị cáo có 04 con, con lớn sinh năm 1982, con nhỏ sinh năm 2000; Tiền án: không; Tiền sự: không; Nhân thân: Tại Bản án HSST số 169 ngày 01/12/2000 của Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu (cũ) tuyên bị cáo Phùng Lao L phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy. Về hình phạt: áp dụng điểm b khoản 3, 5 Điều 194, khoản 1 Điều 42, điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS năm, xử phạt Phùng Lao L 15 năm tù. Ngày 19/01/2012, Phùng Lao L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong các nghĩa vụ khác của bản án. Tính đến ngày thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên, Phùng Lao L đã được đương nhiên xóa án tích; bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 10/8/2023 đến ngày 19/8/2023 được áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú tại thị trấn Sìn Hồ cho đến nay; (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo: Bà Nông Thị Minh Hạnh, là Trợ giúp viên pháp lý của Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lai Châu; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phùng Lao L , sinh năm 1959, trú tại Bản Sìn Hồ D , thị trấn S H , huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu khai, bản thân là người nghiện ma túy. Khoảng 10 giờ ngày 07/8/2023, L một mình đi bộ từ nhà đi xuống đường ô tô để mua kẹo cho cháu. Trên đường về, L gặp một người đàn ông dân tộc Mông, khoảng 40 tuổi, không rõ tên, tuổi, địa chỉ, sau đó L dùng 70.000đ (bảy mươi nghìn đồng) mua được của người này 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 07 gói Heroine, ngoài đều gói bằng nilon màu trắng. Mua được Heroine, L cất vào túi áo ngực bên trái đang mặc trên người và đi về nhà. Số ma túy trên, L đã sử dụng 03 lần bằng hình thức hút hết 01 gói nhỏ, còn lại 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 06 gói Heroine được gói ngoài mỗi gói bằng nilon màu trắng, L cất trong túi áo ngực bên trái mặc trên người, không cho ai biết.

Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, Lù đang đứng một mình ở cổng nhà thì bị tổ công tác Công an huyện Sìn Hồ kiểm tra, phát hiện thu giữ trong túi áo ngực bên trái L đang mặc trên người 01 gói nilon màu trắng, bên trong có 06 gói nhỏ, ngoài mỗi gói đều được gói ngoài bằng nilon màu trắng, trong cùng là chất bột màu trắng. L khai nhận số chất bột trên là Heroine của L , tàng trữ để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ vật chứng theo quy định.

Kết luận giám định số 78 ngày 10/8/2023 của Người giám định tư pháp theo vụ việc kết luận: 06 gói chất bột màu trắng thu giữ của Phùng Lao L trong quá trình bắt quả tang có tổng khối lượng là 0,3 gam. Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ số chất bột màu trắng trên làm mẫu vật gửi giám định. Tại bản kết luận giám định số 952/KL-KTHS ngày 17/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Lai Châu kết luận: 06 *Mẫu chất bột màu trắng gửi giám định là ma túy, loại: Heroine (Heroin).*

Tại bản Cáo trạng số: 15/CT-VKSSH ngày 06 tháng 3 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố ra trước Tòa án nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu để xét xử bị cáo Phùng Lao L , về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo Phùng Lao L , thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu đã truy tố là không oan, không sai.

Kiểm sát viên đề nghị Hội đồng xét xử: tuyên bố bị cáo Phùng Lao L , phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Phùng Lao L từ 01 năm 02 tháng đến 01 năm 06 tháng tù được khấu trừ thời gian bị bắt, tạm giữ; Về hình phạt bổ sung: đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự; Về vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tịch thu, tiêu hủy: 07 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng; đối với 0,3 gam Heroine thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Lao L , Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: theo quy định tại khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm d khoản 2 Điều 12 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Phùng Lao L là người dân tộc thiểu số sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

Người bào chữa trình bày luận cứ bào chữa cho bị cáo: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử tại phiên tòa, bị cáo Phùng Lao L luôn thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống ở bản có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ; bị cáo là người cao tuổi; bị cáo không biết chữ nên nhận thức pháp luật còn nhiều hạn chế nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng tại điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s, khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự, để giảm nhẹ hình phạt ở mức thấp nhất của khung hình phạt cho bị cáo; bị cáo không làm việc trong các ngành nghề bị cấm hoạt động hoặc cấm đảm nhiệm nên đề nghị Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung theo khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo; về vật chứng: đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật tố tụng Hình sự, xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật; về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quy định tại nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 để miễn án phí hình sự cho bị cáo vì hoàn cảnh gia đình khó khăn thuộc trường hợp người dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội khó khăn theo Quyết định số 612/QĐ-

UBDT ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc và Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Bị cáo Phùng Lao L không bổ sung ý kiến gì thêm, nhất trí và không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu.

Lời nói sau cùng của bị cáo: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin được miễn án phí.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 37, Điều 42 của Bộ luật Tố tụng hình sự; các tài liệu, chứng cứ được thu thập theo đúng trình tự, thủ tục do Bộ luật Tố tụng hình sự quy định. Quá trình chuẩn bị xét xử và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Người bào chữa đã thực hiện đúng quyền hạn và trách nhiệm của mình theo quy định tại Điều 73 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đều là hợp pháp.

[2] Đánh giá chứng cứ, yêu cầu, đề nghị của Kiểm sát viên, hành vi của bị cáo: tại phiên tòa, bị cáo Phùng Lao L đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với các lời khai của bị cáo và các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, chứng cứ đã thu thập đúng trình tự, thủ tục tố tụng hình sự; căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở để kết luận: Hồi 15 giờ 30 phút ngày 10/8/2023, tại bản Sìn Hồ Dao, thị trấn Sìn Hồ, huyện Sìn Hồ, tỉnh Lai Châu, Phùng Lao L đang tàng trữ trái phép 06 gói Heroine có tổng khối lượng là 0,3 gam, mục đích để sử dụng, thì bị Công an huyện Sìn Hồ phát hiện, bắt quả tang và thu giữ vật chứng.

Bị cáo Phùng Lao L là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Ma túy gây ảnh hưởng đến sức khỏe của con người, là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác, gây ảnh hưởng đến an ninh nông thôn tại địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân. Bị cáo nhận thức được điều đó nhưng vì mục đích tàng

trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi phạm tội của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 điều 249 Bộ luật hình sự với lỗi cố ý trực tiếp. Vì vậy, cần phải có mức hình phạt nghiêm khắc, xử phạt tù đối với bị cáo để răn đe, giáo dục đối với bị cáo và cũng là để phòng, chống các loại tội phạm, đặc biệt là các tội phạm về ma túy tại địa phương.

Tại phiên tòa, vị đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố, áp dụng điều khoản của Bộ luật hình sự cũng như phân hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật và phù hợp với nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo nên được chấp nhận.

Quan điểm của người bào chữa tại phiên tòa về việc đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điều luật, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và xử lý vật chứng, miễn án phí đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với nhân thân nên cần được chấp nhận.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo Phùng Lao L không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Tuy nhiên về nhân thân: Tại Bản án HSST số 169 ngày 01/12/2000 của Tòa án nhân dân tỉnh Lai Châu (cũ), xử phạt Phùng Lao L 15 năm tù, về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Ngày 19/01/2012, Phùng Lao L chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương và đã chấp hành xong các nghĩa vụ khác của bản án. Tính đến ngày thực hiện hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nêu trên, Phùng Lao L đã được đương nhiên xóa án tích.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa. Bị cáo Phùng Lao L thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo không biết chữ; bị cáo là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Sìn Hồ Dao là bản có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc. Vì vậy bị cáo được hưởng những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: xét thấy bị cáo làm nghề trồng trọt và thu nhập không ổn định, gia đình có hoàn cảnh khó khăn. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về xử lý vật chứng: áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự và điểm a,c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tịch thu và tiêu hủy: 07 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng;

đối với 0,3 gam Heroine thu giữ trong quá trình bắt người phạm tội quả tang đối với Phùng Lao Lù, Cơ quan điều tra đã gửi toàn bộ đi giám định, mẫu vật gửi giám định không hoàn lại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[7] Về án phí: theo quy định tại Điều 135 và Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Bị cáo Phùng Lao L là người dân tộc thiểu số, sinh sống tại bản Sìn Hồ Dao, là bản đặc biệt khó khăn vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi theo Quyết định số 861/QĐ-TTg ngày 04/6/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Quyết định số 612/QĐ-UBND ngày 16/9/2021 của Ủy ban Dân tộc. Tại phiên tòa bị cáo có ý kiến xin được miễn án phí hình sự sơ thẩm nên Hội đồng xét xử quyết định miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

[8] Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

[10] Về trách nhiệm của chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và những người liên quan: Thông qua vụ án này, đề nghị cấp chính quyền địa phương các xã thị trấn, huyện Sìn Hồ cần nâng cao tuyên truyền, giải thích cho người dân có ý thức chấp hành tốt các chủ trương đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước. Tăng cường đấu tranh phòng chống tệ nạn ma túy và có các biện pháp giữ gìn trật tự an ninh trên địa bàn.

Đối với người đàn ông đã bán ma túy cho Lù vào ngày 07/8/2023, do bị cáo không biết nhân thân, lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không có cơ sở để điều tra làm rõ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1, khoản 5 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106, Điều 135, Điều 136, Điều 331, Điều 332 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 2 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án đối với bị cáo.

1. Về tội danh: tuyên bố bị cáo Phùng Lao L , phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về hình phạt: xử phạt bị cáo Phùng Lao L 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù; được khấu trừ thời hạn tạm giữ 09 (chín) ngày, bị cáo còn phải chấp hành 01 (một)

năm 02(hai) tháng 21(hai mươi một) ngày tù; thời hạn tù tính từ ngày bị cáo vào trại chấp hành án.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng: tịch thu, tiêu hủy 07 mảnh nilon màu trắng, đây là vật chứng của vụ án do không có giá trị sử dụng.

4. Về án phí sơ thẩm: miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo.

5. Về quyền kháng cáo: bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lai Châu;
- VKSND tỉnh Lai Châu;
- Sở Tư pháp tỉnh Lai Châu;
- VKSND huyện Sìn Hồ;
- CQCSĐT CA huyện Sìn Hồ;
- CQTHAHS CA huyện Sìn Hồ;
- CCTHADS huyện Sìn Hồ;
- Bị cáo; Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phan Hồng Ngoãn

